

Số: /TTr-CCKL

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2024 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ Về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024;

Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023 và đăng ký kế hoạch 2024 của các đơn vị; Chi cục Kiểm lâm đã kiểm tra, tổng hợp kế hoạch 2024 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với những nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Kế hoạch năm 2023 được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023, như sau:

1. Khối lượng

Tổng diện tích thực hiện các hoạt động lâm nghiệp 73.329,21 ha/kế hoạch 73.335,90 ha, cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng với kế hoạch giao 72.615,41 ha, thực hiện 72.608,72 ha (*giảm 6,69 ha*), đạt 99,99% kế hoạch. Diện tích giảm do phá rừng 0,19 ha - BQL rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh và do sai khác giữa diễn biến rừng và thực tế 6,5 ha - BQL rừng đặc dụng An Toàn.

b) Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng với kế hoạch giao 720,49 ha, thực hiện 720,49 ha, đạt 100% kế hoạch.

2. Về vốn

Kinh phí giao thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 là 59.259 triệu đồng, thực hiện 59.256,14 triệu đồng, đạt 99,99% kế hoạch.

II. ĐỀ NGHỊ PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024

1. Khối lượng đăng ký kế hoạch năm 2024

Tiểu dự án 1, Dự án 3: Tổng diện tích thực hiện các hoạt động lâm nghiệp là 74.093,03 ha và trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng; cụ thể:

a) Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng: 73.372,54 ha.

- Khoán chuyển tiếp: 64.309,02 ha.

- Khoán mới: 9.063,52 ha.

b) Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng: 720,49 ha.

c) Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng: 164 hộ với 600 khẩu thực hiện bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn Đak Mang.

2. Tổng nhu cầu kinh phí năm 2024

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2024 và trả nợ năm 2021 của Chương trình là 32.083,024 triệu đồng, cụ thể như sau:

a) Kinh phí trả nợ năm 2021 của Tiểu dự án 1, Dự án 3: 1.398,988 triệu đồng

b) Kinh phí thực hiện năm 2024: 30.684,036 triệu đồng, gồm:

- Kinh phí hỗ trợ khoán bảo vệ rừng: 28.775,84 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện khoán chuyển tiếp: 25.723,608 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện khoán mới: 3.052,232 triệu đồng.

- Kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng: 288,196 triệu đồng

- Kinh phí trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng: 600 khẩu x 12 tháng x 15.000 đồng/kg = 1.620 triệu đồng.

3. Đề xuất phân bổ kinh phí năm 2024

Theo kinh phí được thông báo tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 là **74.005 triệu đồng**.

Chi cục Kiểm lâm kính trình Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, đề nghị Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 với số tiền **32.083,024 triệu đồng**, như sau:

a) Kinh phí trả nợ năm 2021 của Tiểu dự án 1, Dự án 3: 1.398,988 triệu đồng

b) Kinh phí thực hiện năm 2024: 30.684,036 triệu đồng, gồm:

- Kinh phí hỗ trợ khoán bảo vệ rừng: 28.775,84 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện khoán chuyển tiếp: 25.723,608 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện khoán mới: 3.052,232 triệu đồng.

- Kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng: 288,196 triệu đồng

- Kinh phí trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng: 600 khẩu x 12 tháng x 15.000 đồng/kg = 1.620 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I đến IV kèm theo)

Theo kinh phí được thông báo tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh **74.005 triệu đồng**, như vậy, sau khi phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2024 và trả nợ năm 2021 với tổng kinh phí **32.083,024 triệu đồng** thì kinh phí còn **đư 41.921,976 triệu đồng**.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Theo kinh phí được thông báo tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh **74.005 triệu đồng**, như vậy, sau khi phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2024 và trả nợ năm 2021 với tổng kinh phí **32.083,024 triệu đồng** thì kinh phí còn **đư 41.921,976 triệu đồng**, Chi cục Kiểm lâm đề xuất sử dụng như sau:

1. Năm 2024, xã Vĩnh An đã đạt chuẩn nông thôn mới. Do đó, diện tích 8.299,7 ha rừng tự nhiên tại xã Vĩnh An sẽ không thuộc đối tượng thực hiện khoán bảo vệ rừng theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đối với kinh phí khoán bảo vệ rừng của diện tích 8.299,7 ha rừng tự nhiên tại xã Vĩnh An huyện Tây Sơn đã được trung ương cân đối trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và không được trung ương cân đối trong Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2024.

Để thực hiện tốt công tác quản lý, **bảo vệ 8.299,7 ha rừng tự nhiên tại xã Vĩnh An** huyện Tây Sơn, Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Tài chính đề nghị UBND tỉnh tạm sử dụng kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được trung ương phân bổ tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024. Với mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng 300.000 đồng/ha/năm và tổng nhu cầu kinh phí năm 2024 là **2.664,204 triệu đồng**, gồm: 2.489,91 triệu đồng - kinh phí khoán bảo vệ rừng và 174,294 triệu đồng - kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra 7%.

(Chi tiết theo Phụ lục V kèm theo)

2. Từ năm 2021 đến năm 2023, kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 được tính bằng 7% trên tổng kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 và được quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về việc Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Tuy nhiên, ngày 15/8/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 thay thế Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính, theo đó, không có quy định kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3.

Nội dung nghiệm thu, quản lý, kiểm tra thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 là cần thiết, là căn cứ, cơ sở để thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn; Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành văn bản số 9373/BNN-LN ngày 21/12/2023, trong đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 theo hướng bổ sung **kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu (7%) thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3.**

Vì vậy, Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Tài chính đề nghị UBND tỉnh phân bổ bổ sung kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3 được tính bằng 7% trên tổng kinh phí thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3 là **2.034,483 triệu đồng** khi có văn bản của Bộ Tài chính quy định kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra (7%) thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3.

(Chi tiết theo Phụ lục VI kèm theo)

3. Với kinh phí còn dư 41.921,976 triệu đồng, sau khi rà soát và đề nghị tạm sử dụng kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được trung ương phân bổ tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 để thực hiện khoán bảo vệ rừng 8.299,7 ha rừng tự nhiên tại xã Vĩnh An, huyện Tây Sơn với kinh phí 2.664,204 triệu đồng và bổ sung kinh phí nghiệm thu, quản lý, kiểm tra thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3 là **2.034,483 triệu đồng** khi có văn bản của Bộ Tài chính thì kinh phí còn dư là **37.223,289 triệu đồng**. Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, có văn bản gửi Sở Tài chính đề nghị báo cáo UBND tỉnh trả lại ngân sách để phân bổ cho đơn vị khác

Trên cơ sở đăng ký của các đơn vị và sau khi rà soát, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo, hiện nay, trên địa bàn tỉnh không phát sinh thêm đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025.

Chi cục Kiểm lâm kính trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu